

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:110/2019/HSST

Ngày: 21/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Đính

2. Ông Nguyễn Việt Thành

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 21tháng11năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2019/HSSTngày30 tháng 10 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2019/HSST-QĐ ngày 01/11/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T; sinh năm 1989; Tại: Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú: Tổ 6, ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; Tiền án,Ngày 24/6/2010, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án hình sự sơ thẩm số 34/2010/HSST, chấp hành án tại Trại giam A. Ngày 12/8/2016, chấp hành án xong hình phạt. Tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1953; Con bà: Nguyễn Thị A, sinh năm 1953; bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 23/7/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/7/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen, biển số 61H1- 324.11 đến khu vực quận 8, thành phố Hồ Chí Minh gặp người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch), là người trước đây nhiều lần bán ma túy đá cho T. Khi gặp được T, T hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá. T nói T đợi khoảng 5 phút thì mang đến 01 vỏ bao thuốc lá hiệu BASTO bên trong có chứa 01 gói nylon chứa ma túy đá; T cũng đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá hiệu HERO, bên trong có cất giữ 1.000.000 đồng. Mua được ma túy, T mang về nhà tại xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương để cất giữ và sử dụng dần. Sau khi sử dụng một ít, số ma túy còn lại T chia nhỏ, cho vào các gói nylon hàn kín để sử dụng dần. Ma túy được T cất giữ trong túi vải nhỏ, màu đen và thường mang theo trên người.

Khoảng 20 giờ 45 ngày 23/7/2019, T điều khiển xe mô tô biển số 61H1- 324.11 đi từ khu vực xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương theo đường ĐT 751 đến khu vực thị trấn Chơn Thành tìm gặp người bạn tên T (chưa rõ nhân thân) để cùng sử dụng ma túy. Khi đến khu vực thuộc ấp H, thị trấn C thì bị Công an thị trấn C, huyện C kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Qua kiểm tra phát hiện trên người Nguyễn Thành T đang cất giấu 19 gói nylon nghi là chất ma túy đá (BL 01-04; 38-47).

T hành xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Thành T cho kết quả dương tính với ma túy Methamphetamine (BL 36-37).

Tại Bản kết luận giám định số 574/MT-PC09 ngày 25/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 19 gói nylon được gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,2645 gam, loại Methamphetamine

Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định có chứa 1,7855 gam ma túy, loại Methamphetamine. Thu giữ của Nguyễn Thành T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imel 357336087362916; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen, biển số 61H1- 324.11; số máy G3D4E307144; số khung: 0610GY292536 do Nguyễn Thanh T đứng tên chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm skhoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị tịch thu sung công quỹ một chiếc điện thoại và chiếc xe mô tô mà

bị cáo đã sử dụng để gây án, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã tạm giữ theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng đã thể hiện, bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] về nội dung

[2.1]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 45 ngày 23/7/2019 Công an thị trấn C, huyện C kiểm tra phát hiện trên người Nguyễn Thành T đang cất giấu 19 gói nylon chưa tinh thể màu trắng. Kết luận giám định số 574/MT-PC09 ngày 25/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 19 gói nylon được gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,2645 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: năm 2010, bị cáo bị xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 12/8/2016 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù, theo qui định tại Điều 52 BLHS thì bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX.

[3] Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định có chứa 1,7855 gam ma túy, loại Methamphetamine cần tịch thu, tiêu hủy

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imel 357336087362916 đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen, biển số 61H1- 324.11; số máy G3D4E307144; số khung: 0610GY292536 do Nguyễn Thanh T đứng tên chủ sở hữu. Là phương tiện bị cáo dùng để đi lại mua trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước

[4] Ân phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; các điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: ngày 23/7/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định có chứa 1,7855 gam ma túy, loại Methamphetamine theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/7/2019 (BL số 03,04)

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imel 357336087362916, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xám đen, biển số 61H1- 324.11; số máy G3D4E307144; số khung: 0610GY292536 của Nguyễn Thanh T đã bị tạm giữ theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/7/2019 (BL số 03,04)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐÌNH LOAN